

TƯ TƯỞNG GIÁO DỤC CỦA FUKUZAWA YUKICHI TRONG TÁC PHẨM KHUYẾN HỌC VÀ Ý NGHĨA CỦA NÓ ĐỐI VỚI VIỆC ĐỔI MỚI GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM

*EDUCATIONAL THOUGHTS OF FUKUZAWA YUKICHI
IN HIS WORK AN ENCOURAGEMENT OF LEARNING
AND IMPLICATIONS FOR EDUCATION REFORMS IN VIETNAM*

CAO XUÂN LONG(*) và NGUYỄN THANH NAM(**)

TÓM TẮT: Khuyến học là một trong những tác phẩm có ảnh hưởng sâu rộng đến sự phát triển của Nhật Bản nửa cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX của Fukuzawa Yukichi (1834-1901). Di sản của ông là rất lớn, trong đó những tư tưởng về giáo dục giữ một vị trí quan trọng. Tư tưởng giáo dục trong tác phẩm Khuyến học của ông thể hiện khá phong phú, đặc sắc trên nhiều khía cạnh, như: vai trò, mục tiêu, mục đích, nội dung và phương pháp luận của giáo dục. Những tư tưởng của Fukuzawa Yukichi không chỉ có ý nghĩa đối với các nhà tư tưởng Việt Nam vào thời ấy mà còn có những ý nghĩa cho quá trình đổi mới giáo dục ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: tư tưởng giáo dục Nhật Bản; Fukuzawa Yukichi; Khuyến học; tư tưởng giáo dục.

ABSTRACT: An Encouragement of learning is one of the works that had a profound influence on the development of Japan in the second half of the 19th century and the beginning of the 20th century by Fukuzawa Yukichi (1834-1901). His legacy is great, of which education thoughts hold a critical position. Educational thought in his study Encouragement of learning covers many different aspects such as the role, targets, purpose, content and methodology of education. Fukuzawa Yukichi's thoughts are not only meaningful to Vietnamese thinkers at his time, but also for the country's current education reforms.

Key words: Japannese educational thoughts; Fukuzawa Yukichi; an Encouragement of learning; educational thoughts.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Fukuzawa Yukichi (1834-1901) được sinh ra trong một gia đình võ sĩ ở Nakatsu, nay thuộc tỉnh Oita, Kyushu. Với trí tuệ, cùng những đóng góp to lớn cho đất nước, Fukuzawa Yukichi được người dân Nhật Bản tôn vinh là “Voltaire của Nhật Bản”, người đem lại linh hồn, động lực và sự hậu thuẫn tinh thần cho công cuộc Duy tân của chính phủ Minh Trị. Trước bối cảnh lịch sử xã hội có nhiều biến động, được

chứng kiến những biến chuyển sâu sắc trong giai đoạn giao thời ông cho rằng nếu như vẫn cố hủ với trật tự xã hội cũ, duy trì tư tưởng phong kiến thì nguy cơ tụt hậu, mất nước sẽ đến rất gần, do đó cần phải thay đổi nếu như không muốn đi theo vết xe đổ của Ấn Độ, Trung Quốc và châu Phi để trở thành thuộc địa của châu Âu, ông viết: “Nếu chúng ta so sánh mức độ trí tuệ của người Nhật và người phương Tây, về văn học, nghệ thuật, thương

(*) PGS.TS. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, caoxuanlong@gmail.com, Mã số: TCKH31-23-2022

(**) ThS. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

mại hoặc công nghiệp, từ lớn đến nhỏ, trong hàng nghìn trường hợp hoặc chỉ một ví dụ đơn lẻ, không có một lĩnh vực nào mà họ không giỏi hơn chúng ta. Chỉ có kẻ ngu ngốc mới nghĩ rằng trình độ học thuật, nghệ thuật, thương mại hay công nghiệp của ta tương đương với phương Tây. Ai dám so sánh xe kéo với động cơ hơi nước, hoặc grom Nhật với súng trường? Khi chúng ta vẫn còn đang trình bày về thuyết Âm dương và Ngũ hành, thì họ đã khám phá ra sáu mươi nguyên tố hóa học. Khi chúng ta vẫn đang đoán ngày may hay xui theo tử vi thì họ đã lập được bản đồ chu kỳ của sao chổi và đang nghiên cứu cấu trúc của Mặt Trăng và Mặt Trời. Khi chúng ta nghĩ rằng chúng ta sống trên một mặt phẳng và một trái đất đứng im, thì họ biết rằng trái đất hình cầu và luôn chuyển động. Khi chúng ta coi Nhật Bản là hòn đảo bất khả xâm phạm của chúa trời, thì họ đã giương buồm đi khắp thế giới, khám phá các vùng đất mới, tìm ra các đất nước mới. Nhiều thể chế chính trị, thương mại và luật của họ đáng ngưỡng mộ hơn thể chế mà chúng ta có” [3, tr.99]. Chính vì vậy, Fukuzawa Yukichi đã chọn đổi mới tư duy, tích cực học tập, tiếp thu tư tưởng tiên bộ của nền khoa học, văn minh phương Tây, từng bước tác động, thay đổi nhận thức của người dân trong nước bằng con đường giáo dục.

Tư tưởng giáo dục của Fukuzawa Yukichi được thể hiện trong nhiều tác phẩm, trong đó tác phẩm có ảnh hưởng sâu rộng và đã mang đến cho người dân Nhật Bản một triết lý mới về “giáo dục thực học”, trở thành một hệ thống tư tưởng cổ vũ mạnh mẽ cho cuộc cải cách Minh Trị, chính là tác phẩm “Khuyến học” được ông viết vào năm 1872 và hoàn thành vào năm 1876. Hình thành phong trào học tập suốt đời góp phần tạo nền tảng cho công cuộc cải cách giáo dục thời cận đại trong xã hội Nhật Bản. Với sự lan tỏa của phong trào ấy, giáo dục thực sự đã cho thấy vai trò của nó trong việc hình thành nên những nét đặc trưng của con người Nhật Bản.

2. NỘI DUNG

2.1. Về vai trò của giáo dục

Fukuzawa Yukichi khẳng định rằng giáo dục có vai trò rất to lớn đối với sự phát triển bền vững của dân tộc, đất nước và ngay chính bản thân của mỗi con người.

Thứ nhất, đối với dân tộc, đối với đất nước, Fukuzawa Yukichi khi xem xét điều kiện lịch sử - xã hội Nhật Bản giai đoạn ấy cũng đã nhận định rằng, đó “Là một quốc đảo nhỏ nằm ở phía đông châu Á, cách xa đại lục, lâu nay không ngoại thương với ngoại quốc, bế quan tỏa cảng, tự cung tự cấp. Mãi đến thời Gia Vĩnh (1848-1854), khi hạm đội Mỹ kéo đến gây áp lực, Nhật Bản mới bắt đầu mở cửa giao thương với nước ngoài. Thế mà ngay cả khi mở cửa, trong nước vẫn chưa hết tranh cãi ồn ào xung quanh việc tiếp tục đóng cửa hay mở cửa, tiếp tục lên án người ngoại quốc là man di, mọi rợ... Những cuộc tranh cãi như vậy thật là vô bổ, có khác nào “Éch ngồi đáy giếng coi trời bằng vung” [2, tr.28-29]. Muốn đưa đất nước thoát khỏi sự bảo thủ trì trệ để đi lên, hội nhập và hợp tác ngoại giao với các nước thì cần phải giáo dục cho nhân dân biết, nhân dân ý thức, để “Khi quốc gia chịu nỗi nhục mất nước thì mọi người dân Nhật, không trừ một ai đều sẵn sàng xả thân để bảo vệ thanh danh của Tổ quốc. Như vậy đất nước mới tự do, quốc gia mới độc lập” [2, tr.29].

Vai trò giáo dục còn đem đến quyền bình đẳng cho con người trong xã hội. Theo Fukuzawa Yukichi do ảnh hưởng nặng nề của lễ giáo phong kiến nên “Một người sinh ra từ gia đình sĩ tộc bậc thấp, tự nhiên sẽ bị những người ở cấp bậc cao hơn khinh miệt. Không kể người đó là trí hay ngu, hiền hay ác, mà cứ là người thuộc hàng trên thì có quyền coi thường người bên dưới” [2, tr.248-249]. Sự phân chia đẳng cấp cứng nhắc như vậy, không chỉ trong việc phân công công việc ở từng lãnh địa mà biểu hiện cả trong quan hệ giữa các cá nhân. Ông rất bất bình trước tình trạng bị phân biệt

đối xử trong xã hội. Trong tác phẩm Khuyến học, ông cho rằng: “*Trời không tạo ra người đứng trên người và cũng không tạo ra người đứng dưới người*” [2, tr.24]. Bởi mọi người khi sinh ra đều bình đẳng, có tư cách, địa vị như nhau không phân biệt trai gái, cao thấp, sang hèn. Tuy nhiên, do trình độ học vấn của mỗi người, mỗi quốc gia khác nhau đã tạo ra khoảng cách của người thông minh và kẻ đần độn, giữa người giàu và người nghèo, giữa tầng lớp quý tộc và tầng lớp hạ đẳng. Từ đây, ông đặc biệt nhấn mạnh đến vai trò của giáo dục, đề cao nỗ lực của cá nhân có thể thay đổi được số mệnh “*Người chịu khó học, hiểu biết nhiều sẽ trở thành người quan trọng, sống sung túc; người vô học sẽ trở thành con người thấp kém, nghèo khổ*” [2, tr.25]. Giáo dục có sức mạnh làm thay đổi Thiên mệnh, vì trời sinh ra con người nhưng không tạo ra cuộc sống cho họ, cuộc sống của mỗi người là do chính bàn tay họ tạo dựng nên. Điều này đã khắc phục những hạn chế trong quan niệm của Nho giáo về Thiên mệnh, về sự sắp đặt của lực lượng siêu nhiên. Suy rộng ra, Fukuzawa Yukichi nhận thấy rằng, ở phương diện quốc gia: “*Người Nhật cũng như người Anh, đều là con người, được tạo hóa sinh ra trong cùng trời đất nên không có đạo lý nào cho phép dân hai nước chà đạp lên quyền lợi của nhau. Không một đạo lý nào cho phép người này làm hại người kia. Cũng không có lý lẽ nào dung thứ cho việc một nhóm người này xâm phạm quyền lợi của một nhóm người kia. Đạo lý đó đúng với mọi trường hợp, không phụ thuộc vào đa số hay thiểu số*” [2, tr.50].

Ngoài ra, giáo dục còn có vai trò giúp cho đất nước giàu mạnh, theo Fukuzawa Yukichi thì Nhật Bản hiện nay vẫn còn yếu kém chưa thể sánh vai với các cường quốc Âu Mỹ giàu mạnh, tuy nhiên sự giàu, nghèo, mạnh, yếu, sang, hèn của mỗi quốc gia không phải từ mệnh trời, hoặc ý trời, mà đó là do sự nỗ lực cố gắng học tập nâng cao học vấn của mỗi người dân

trong đất nước tạo nên. Ông viết: “*Nhờ nỗ lực như thế, không biết chừng mới hôm qua còn là kẻ ngu dốt, nhưng ngày mai đã trở thành người tài giỏi; mới hôm qua vô ngục giàu mạnh, nhưng ngày mai trở nên hèn kém. Từ xa xưa, lịch sử đã nhiều lần minh chứng cho điều này. Quốc dân Nhật Bản chúng ta phải xắn tay ngay vào học tập hun đúc chí khí. Trước hết mỗi cá nhân, từng con người hãy kiên quyết tự chủ, độc lập. Có như vậy đất nước mới giàu mạnh. Có như vậy chúng ta mới hết mặc cảm, hết sợ hãi trước thế lực phương Tây*” [2, tr.51-52].

Thứ hai, đối với mỗi cá nhân, Fukuzawa Yukichi trước tiên đã khẳng định vai trò quyết định của giáo dục đối với việc hình thành nhân cách, sang hèn, giàu nghèo của mỗi cá nhân, ông đã chỉ ra rằng: “*Người chịu khó học, hiểu biết nhiều sẽ trở thành người quan trọng, sống sung túc; người vô học sẽ trở thành con người thấp kém, nghèo khổ*” [2, tr.25]. Bởi vì “*Trời không tạo ra người đứng trên người và không tạo ra người đứng dưới người*”. Kể từ khi tạo hóa làm ra con người thì tất cả sinh ra đều bình đẳng, mọi người đều có tư cách, có địa vị như nhau, không phân biệt đẳng cấp trên dưới giàu nghèo” [2, tr.24] nếu khác biệt chỉ là do học vấn mà thôi. Ông còn chỉ ra rằng mỗi cá nhân là một thành viên trong gia đình, trong quốc gia nếu mỗi cá nhân có học thức thì sẽ làm cho gia đình và quốc gia giàu mạnh, phát triển, được tôn trọng trong xã hội, ông viết: “*cá nhân có độc lập thì gia đình mới độc lập. Và như thế quốc gia mới độc lập*” [2, tr.27].

2.2. Về mục đích, đối tượng của giáo dục

Về mục đích giáo dục, Fukuzawa Yukichi cho rằng giáo dục để phát triển đất nước, nâng cao vị thế của quốc gia để giải quyết những vấn đề lịch sử xã hội đang đặt ra, nó còn tạo ra những con người mới, toàn diện để xây dựng phát triển đất nước. Trong đó: theo Fukuzawa Yukichi mục đích của giáo dục giúp cho con người hoạt động tốt trong hai tư cách: 1) Với tư cách là một cá nhân độc lập thì con người

không chỉ thực hiện các nhu cầu thiết yếu của bản thân và gia đình, như: ăn, mặc, ở,... trên cơ sở của khối óc, cơ thể của cá nhân, mà còn phải hoàn thiện học vấn để góp phần vào sự nghiệp công ích, công cộng như vậy mới đáng mặt là “tư cách là chúa tể của muôn loài”. Ông viết: “Giải quyết được cái ăn, cái mặc, chỗ ở mà đã mãn nguyện, đã cảm thấy hài lòng rồi thì hóa ra cuộc đời con người trên thế gian này chỉ đơn thuần là được sinh ra rồi chết đi không thôi hay sao? Tình trạng lúc anh ta chết đi có khác gì lúc được sinh ra. Tức quanh quẩn vẫn chỉ là chuyện sao cho có nhà có cửa, có cuộc sống ổn định và có của ăn của để. Vẹn vẹn chỉ có vậy. Nếu thế hệ con cháu, cũng lặp đi lặp lại y hệt cuộc sống của anh ta thì dù có trải qua hàng trăm đời, làng xóm thị trấn nơi anh ta đã sống xưa thế nào nay chắc cũng vậy, không chút thay đổi. Không một người nào nghĩ tới sự nghiệp công ích, công cộng, chỉ quan tâm đến lợi ích cá nhân và gia đình” [2, tr.136-137]. Do đó, mỗi cá nhân cần phải được giáo dục nhằm hoàn thiện mình để có ích cho bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội; 2) Hoạt động với tư cách của một thành viên trong xã hội cho nên con người phải có nghĩa vụ với xã hội giúp cho xã hội ngày càng phát triển tốt đẹp hơn, ông giải thích: “Ngay cả học vấn, kỹ thuật, chính trị, pháp luật, ... không có cái nào là không cần thiết để cho con người sống trong xã hội, tất cả những cái này sinh ra là vì xã hội con người. Luật pháp mà chính phủ thực thi là để bảo vệ quyền cơ bản của con người, để mối quan hệ giữa con người với con người diễn ra trôi chảy. Các học giả viết sách, giáo dục con người cũng để xóa bỏ cái cũ, cái lạc hậu, nâng cao tri thức, đưa những cái mới vào cuộc sống, nhằm làm cho xã hội ngày càng tốt đẹp hơn” [2, tr.138].

Về đối tượng giáo dục, từ vai trò, mục đích giáo dục thì Fukuzawa Yukichi khẳng định rằng đối tượng giáo dục là toàn thể con người không phân biệt giàu nghèo, giai cấp, nghề nghiệp, đã là con người thì cần phải được giáo

dục. Fukuzawa Yukichi đã khẳng định đối với giáo dục thì ai cũng phải học: “*Không phân biệt đẳng cấp, khoảng cách giàu nghèo*” [2, tr.27].

2.3. Về nội dung giáo dục

Trước thực trạng về nền giáo dục Nhật Bản cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX đã lỗi thời lạc hậu không còn đáp ứng yêu cầu của lịch sử - xã hội, Fukuzawa Yukichi cũng đã phê phán những nội dung giáo dục theo Hán văn, cổ văn lúc bấy giờ không mang tính thực tế, không thể áp dụng kết quả học tập vào thực tiễn cuộc sống, bởi vì theo ông việc tầm chương, trích cú, việc làm rõ những câu khó, từ khó theo lối học cũ chỉ nhằm để giải nghĩa văn cổ, đọc thơ, vịnh thơ, chứ không có ích lợi gì to lớn cho cuộc sống để đến mức phải “thờ phụng nó”. Ông nêu ra dẫn chứng: “*Trong cuộc sống, tôi hầu như không thấy thầy dạy Hán văn nào có được tài sản đáng kể, cũng như các thương gia vừa giỏi thơ phú vừa thành công trong kinh doanh lại càng hiếm. Với lối học như hiện nay chỉ càng tăng thêm sự lo lắng trong các bậc phụ huynh, nhà nông... những người hết lòng chăm lo việc học tập của con cái: “Chúng cứ học kiểu này, chắc có ngày tán gia bại sản mất”*” [2, tr.26]. Chính điều này đã tạo ra hai hạn chế trong nền giáo dục Nhật Bản: 1) Về mặt hữu hình - thiếu khoa học tự nhiên; 2) Về mặt vô hình - thiếu tinh thần độc lập. Trong khi các nước phương Tây đặc biệt đề cao đến hai vấn đề đó, thì ở Nhật Bản lại quá bị coi thường. Để xây dựng tinh thần độc lập thì nội dung giáo dục trước hết cần phải hướng đến nội dung giáo dục cho từng người học dám bày tỏ ý kiến, hiểu rõ trách nhiệm của bản thân và làm tròn công việc của mình. Ông viết: “*Quốc dân Nhật Bản chúng ta phải xắn tay ngay vào học tập, hun đúc chí khí. Trước hết, mỗi cá nhân, từng con người hãy kiên quyết, tự chủ, độc lập*” [2, tr.50]. Đây chính là nội dung cốt lõi trong đổi mới giáo dục mà Nhật Bản cần hướng đến. Muốn vậy, giáo dục trước hết phải làm thay đổi nhận thức của người dân, xóa bỏ tâm lý “sợ bóng sợ vía”, “nói

xấu, kêu ca sau lưng” mà thay vào đó là tinh thần sẵn sàng “kháng nghị, tranh luận một cách đường đường chính chính” nếu như có gì bất mãn với chính quyền. Fukuzawa Yukichi cũng nhấn mạnh thời thế hiện nay đã thay đổi, Chính phủ Minh Trị đã mở ra một chương mới trong lịch sử Nhật Bản với công cuộc Minh Trị Duy tân, hiện đại hóa Nhật Bản. Nền chính trị Nhật Bản đã có những thay đổi mạnh mẽ, chế độ đẳng cấp - địa vị bị xóa bỏ. Điều mà người dân tuân theo và tôn trọng là luật pháp chứ không phải là do chức vụ hay thành phần xuất thân của những quan chức đại diện cho pháp luật. *“Chúng ta đã xác lập được tinh thần cơ bản: mọi người dân đều bình đẳng”, được tự do sinh sống, tự do hành động tại Nhật Bản. Vì vậy, đi đôi với quyền lợi đó, đương nhiên chúng ta phải có nghĩa vụ và trách nhiệm. Mỗi người đều có mỗi bổn phận, do đó phải tự vun đắp tài năng, rèn luyện nhân cách sao cho xứng đáng với bổn phận đó. Để làm được điều này, ai ai cũng phải học chữ, học ngôn ngữ. Có chữ, biết ngôn ngữ sẽ lý giải được mọi đạo lý của sự vật”* [2, tr.33].

Từ việc phê phán kiểu giáo dục tâm chương trích cú của Nho giáo thì Fukuzawa Yukichi đã cho rằng cần phải lựa chọn nội dung giáo dục mang tính thực dụng. Đó là những môn học có ích, thiết thực cho cuộc sống hằng ngày, và có thể nuôi sống con người, ví như: *“Phải học thuộc lòng bảng bốn mươi bảy chữ cái Kana; Học cách soạn thảo thư từ, ghi chép chương mục kế toán; Sử dụng thành thạo bàn tính; Nhớ cách cân, đong, đo, đếm; Tiếp đến là phải học các môn Địa lý để biết được phong thổ Nhật Bản và các nước trên địa cầu; Vật lý giúp chúng ta phân biệt được tính chất của mọi vật thể trong thiên nhiên, qua đó tìm ra tác dụng của nó; Học Sử vì đây là môn học giúp ta hiểu biết cặn kẽ mọi sự kiện ghi trên niên biểu lịch sử, qua đó chúng ta có thể nghiên cứu quá khứ, hiện tại của mọi quốc gia; Học kinh tế là môn giải đáp cho chúng ta mọi vấn đề liên quan đến việc chi tiêu trong mỗi gia đình cũng như*

nền tài chính của cả quốc gia; Học Đạo đức, môn này giúp ta hiểu về hành vi, hành động của bản thân, hiểu cách cư xử, cách giao tiếp, cách sinh hoạt giữa người với người” [2, tr.26-27].

Đặc biệt, trong nội dung giáo dục của Fukuzawa Yukichi khẳng định ngoại ngữ như “chiếc chìa khóa” để giúp người dân, đất nước mở cánh cửa hướng ra văn minh thế giới. Ông viết: *“Đối với các bạn trẻ có khả năng thì tôi khuyên nên đọc trực tiếp các nguyên bản bằng tiếng Anh, Pháp, Đức”* [2, tr.27].

2.4. Về phương pháp giáo dục

Theo Fukuzawa Yukichi để giáo dục có hiệu quả cần phải kết hợp cả hai phương pháp: hoạt động dạy của người thầy và hoạt động học của người học trò.

Đối với người thầy, theo Fukuzawa Yukichi thì người thầy cần phải có tâm, có tầm để lựa chọn những phương pháp phù hợp đối với từng người học, phải kết hợp nhiều phương pháp giáo dục khác nhau để tạo ra những con người tốt, có ích cho xã hội, đặc biệt người thầy phải ý thức được rằng quá trình dạy học cũng là quá trình tự học, tự rèn luyện để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu của lịch sử - xã hội đặt ra. Fukuzawa Yukichi chỉ ra rằng đối với người thầy phải nêu gương, gắn lý luận với thực tiễn, gắn lời nói với việc làm, từ đó ông cũng phê phán những người thầy nói hay mà làm dở, như *“Tiếng là nhà nghiên cứu và giảng dạy môn kinh tế học, nhưng không tính được “niều com” gia đình. Tiếng là nhà nghiên cứu giảng dạy môn đạo đức học, nhưng lại không giữ nổi phẩm hạnh của bản thân. Mâu thuẫn giữa lý luận và cuộc sống thực tế ở họ giống như có hai người khác nhau trong một con người vậy. Tôi không thể nào coi họ là những người có kiến thức”* [2, tr.176].

Đối với người học trò, Fukuzawa Yukichi xác định đây là đối tượng trung tâm của hoạt động giáo dục, cho nên phương pháp học của người học trò ảnh hưởng rất lớn đến quá trình giáo dục. Theo ông người học không chỉ cần phải chủ động, tích cực sáng tạo trong quá trình

này, “Để ứng dụng sống động suy nghĩ đó vào cuộc sống thực tế thì cần phải biết trừu tượng, lo liệu. Tức là phải quan sát sự vật. Phải suy đoán đạo lý của sự vật. Phải đưa ra chính kiến, cách nghĩ cách làm của bản thân mình. Ngoài ra, đương nhiên là còn phải đọc sách, phải viết sách” [2, tr.174]. Ông cũng phê phán cách học không đến nơi, chưa đi vào bản chất vấn đề của người học. Fukuzawa Yukichi viết: “Bản chất thực sự của học vấn là phải động não suy nghĩ, chứ không phải chỉ là đọc sách một cách đơn thuần” [2, tr.174].

Fukuzawa Yukichi còn cho rằng ngoài việc giảng dạy các buổi chính khóa tại lớp, trường cần phải tổ chức những buổi ngoại khóa để diễn thuyết cho nhau nghe những điều mình biết nhằm giúp nhau cùng tiến bộ. Ông đã chỉ rõ: “Người học cần phải nói lên ý kiến của mình cho người ta nghe, phải tranh luận. Biết vận dụng tổng hợp các biện pháp như vậy thì mới được gọi là nghiên cứu học vấn. Quan sát sự vật, suy luận, đọc sách là cách để tích lũy tri thức. Bàn bạc, tranh luận là cách để trao đổi tri thức. Trong các biện pháp trên đây, có cái đạt được bằng sự nỗ lực của chính bản thân mình. Có cái cần có người bàn, người nghe. Đó là khi tranh luận, diễn thuyết. Như vậy, cần phải tổ chức các buổi tranh luận và diễn thuyết” [2, tr.174].

3. KẾT LUẬN

Tư tưởng giáo dục trong tác phẩm Khuyến học của Fukuzawa Yukichi là khá phong phú, sâu sắc trên nhiều khía cạnh khác nhau như: vai trò, mục đích, nội dung, phương pháp của giáo dục. Trong quá trình phát triển đất nước ở Việt Nam hiện nay, nếu biết kế thừa những giá trị, cũng như loại bỏ những hạn chế, những khác biệt của lịch sử, chính trị - xã hội thì tư tưởng giáo dục của Fukuzawa Yukichi trong tác phẩm Khuyến học vẫn là những bài học hữu ích cho quá trình đổi mới giáo dục ở Việt Nam hiện nay.

Khẳng định vai trò quan trọng, có tính quyết định của giáo dục đối với việc giải quyết yêu cầu lịch sử - xã hội đặt ra để phát triển đất nước, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần

thứ XIII, Đảng Cộng sản Việt Nam cũng đã khẳng định “Giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt để phát triển đất nước” [1, tr.136].

Về nội dung giáo dục ông xác định chỉ dạy những kiến thức xã hội cần để đáp ứng yêu cầu giải phóng dân tộc, phát triển đất nước đặc biệt là những thành tựu khoa học hiện đại của thế giới. Trong điều kiện phát triển đất nước hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam cũng đã chỉ rõ là cần phải: “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, có sức khỏe, năng lực, trình độ, có ý thức, trách nhiệm cao đối với bản thân, gia đình, xã hội và Tổ quốc. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế. Phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành; chú trọng đội ngũ nhân lực kỹ thuật, nhân lực số, nhân lực quản trị công nghệ, nhân lực quản lý, quản trị doanh nghiệp; nhân lực quản lý xã hội và tổ chức cuộc sống, chăm sóc con người” [1, tr.231]. Đặc biệt, trong nội dung giáo dục cần phải chú ý đề cao tinh thần độc lập, tự chủ, tư duy phản biện, sáng tạo cho mỗi người học để làm nền tảng cho người học tiếp thu tri thức. Trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, ý chí tự cường và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển; lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững. Phải có cơ chế, chính sách phát huy tinh thần cống hiến vì đất nước; mọi chính sách của Đảng, Nhà nước đều phải hướng vào nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của nhân dân” [1, tr.216].

Cần phải kết hợp nhiều phương pháp khác nhau từ cách dạy, cách đánh giá của người thầy, cách học của người học trò, đến cách tổ chức giảng dạy,... nhưng tất cả đều hướng đến người học, lấy người học làm trung tâm nhằm phục vụ cho một mục tiêu chung đó là giải phóng dân tộc, giải phóng con người, phát triển đất nước. Đảng ta nhận định: “*Tiếp tục đổi mới*

đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức, phương pháp giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, phát triển con người toàn diện, đáp ứng những yêu cầu mới của phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư” [1, tr.136].

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Fukuzawa Yukichi (Phạm Hữu Lợi dịch, 2017), *Khuyến học hay những bài học về tinh thần độc lập tự cường của người Nhật Bản*, Nxb Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [3] Fukuzawa Yukichi (Nguyễn Đỗ An Nhiên dịch, 2018), *Khái lược văn minh luận*, Nxb Thế Giới, Hà Nội.
- [4] Ishida Kazuyoshi (Nguyễn Văn Tàn dịch, 1973), *Nhật Bản tư tưởng sử*, tập 2, *Tư tưởng thời cận hiện đại*, Phủ quốc vụ khanh đặc trách văn hóa xuất bản, Sài Gòn.
- [5] R.H.P.Mason, J.G.Caigeer (Nguyễn Văn Sĩ dịch, 2003), *Lịch sử Nhật Bản*, Nxb Lao động, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 21-12-2021. Ngày biên tập xong: 27-12-2021. Duyệt đăng: 12-01-2022